

KẾ HOẠCH**Triển khai chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa
Cơ sở dữ liệu lĩnh vực HIV/AIDS**

Thực hiện Kế hoạch số 1258/KH-UB ngày 16/7/2026 của Cục Phòng bệnh về việc triển khai chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa Cơ sở dữ liệu lĩnh vực HIV/AIDS;

Sở Y tế thành phố Hải Phòng ban hành Kế hoạch triển khai Chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa Cơ sở dữ liệu (CSDL) lĩnh vực HIV/AIDS trên địa bàn thành phố Hải Phòng, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**1. Mục đích**

a) Triển khai rà soát, làm sạch, chuẩn hóa và làm giàu dữ liệu CSDL HIV/AIDS, bảo đảm dữ liệu đáp ứng các tiêu chí Đúng, Đủ, Sạch, Sống, phục vụ hiệu quả công tác quản lý, điều hành, thống kê, báo cáo và xây dựng chính sách về phòng, chống HIV/AIDS.

b) Hoàn thiện, chuẩn hóa và đồng bộ dữ liệu HIV/AIDS với các CSDL có liên quan theo quy định; bảo đảm khả năng kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu phục vụ chuyển đổi số ngành y tế và xây dựng Chính phủ số.

c) Khắc phục các tồn tại, sai lệch, trùng lặp, thiếu thông tin trong dữ liệu; bổ sung, cập nhật các trường thông tin còn thiếu; nâng cao chất lượng dữ liệu để phục vụ công tác chuyên môn, giám sát dịch tễ, quản lý điều trị và chăm sóc người nhiễm HIV.

d) Thiết lập cơ chế phối hợp giữa Sở Y tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố (CDC), các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và các đơn vị liên quan trong việc rà soát, xác minh, cập nhật và duy trì chất lượng CSDL HIV/AIDS thường xuyên sau khi kết thúc đợt làm sạch.

2. Yêu cầu

a) Triển khai thống nhất trên phạm vi toàn thành phố; phân công rõ trách nhiệm của các đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp, đầu mối thực hiện, thời gian hoàn thành và kết quả đầu ra.

b) Kết hợp xử lý kỹ thuật tập trung với việc rà soát, xác minh tại địa phương và các đơn vị phát sinh dữ liệu. Các lỗi có thể xử lý tự động được thực hiện tập trung; các trường hợp cần xác minh về nhân thân, thông tin hành chính, địa bàn quản lý, tình trạng điều trị hoặc các nội dung nghiệp vụ khác phải được địa phương hoặc đơn vị quản lý hồ sơ kiểm tra, cập nhật theo đúng quy định.

c) Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng và tuân thủ các quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân, dữ liệu sức khỏe và các dữ liệu nhạy cảm trong suốt quá trình rà soát, xử lý và chia sẻ dữ liệu.

d) Việc cập nhật, chỉnh sửa, hợp nhất hoặc thay đổi thông tin hồ sơ phải bảo đảm đúng quy định chuyên môn, có căn cứ xác minh và lưu vết đầy đủ; không tự động xóa hoặc thay đổi thông tin khi chưa đủ căn cứ hoặc chưa được đơn vị có thẩm quyền xác nhận.

e) Kết quả làm sạch dữ liệu phải được duy trì thường xuyên thông qua cơ chế kiểm tra, giám sát, cảnh báo lỗi và cập nhật định kỳ, bảo đảm CSDL HIV/AIDS luôn chính xác, đầy đủ và kịp thời phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn.

II. TRỌNG TÂM DỮ LIỆU HIV CẦN LÀM SẠCH

- **Định danh người bệnh:** Trùng khớp thông tin Căn cước công dân (CCCD), Chứng minh nhân dân (CMND).

- **Tình trạng hồ sơ:** Xử lý các hồ sơ trùng lặp.

- **Trạng thái điều trị:** Cập nhật chính xác tình trạng điều trị, thông tin chuyển tuyến, bỏ trị hoặc tử vong.

- **Thông tin hành chính:** Bổ sung, chuẩn hóa thông tin thẻ Bảo hiểm y tế; nơi ở hiện tại, nơi thường trú (đến cấp xã) và hiện trạng cư trú tại địa phương.

III. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

TT	Nội dung hoạt động	Thời gian thực hiện	Sản phẩm đầu ra	Đơn vị đầu mối	Đơn vị phối hợp
1	Sở Y tế ban hành kế hoạch chi tiết triển khai chiến dịch làm sạch cơ sở dữ liệu về HIV/AIDS.	15/7/2026 – 22/7/2026	Kế hoạch được phê duyệt	Sở Y tế	CDC và các đơn vị liên quan
2	Rà soát, đánh giá và chuẩn hóa dữ liệu: • Rà soát, đối chiếu dữ liệu với hồ sơ quản lý để đánh giá chất lượng dữ liệu.	15/7/2026 – 20/9/2026	Dữ liệu chuẩn hóa; báo cáo đối soát; danh sách hồ sơ cần xử lý	CDC	- Cơ sở điều trị HIV - Trạm Y tế - Các đơn vị liên quan

	• Phân loại các trường hợp thiếu thông tin, sai thông tin, trùng lặp nghi trùng và các hồ sơ cần xác minh, bổ sung. • Thực hiện cập nhật, chuẩn hóa dữ liệu theo quy định; phối hợp xác minh, đối soát với các nguồn thông tin liên quan khi cần thiết.				
3	Bổ sung và hoàn thiện dữ liệu: • Bổ sung các trường thông tin còn thiếu từ hồ sơ quản lý, hồ sơ chuyên môn và kết quả xác minh. • Cập nhật, hoàn thiện các trường hợp thay đổi thông tin hoặc chưa đủ căn cứ xử lý trong quá trình rà soát.	15/7/2026 – 20/9/2026	Dữ liệu được cập nhật trên hệ thống HIV-INFO	CDC	- Cơ sở điều trị HIV - Trạm Y tế; - Các đơn vị liên quan
4	Kiểm tra và duy trì dữ liệu: • Kiểm tra kết quả làm sạch và chuẩn hóa dữ liệu. • Đối soát, đánh giá chất lượng dữ liệu sau cập nhật. • Tổng hợp kết quả, duy trì cập nhật dữ liệu thường xuyên.	20/9/2026 – 28/9/2026	Dữ liệu được xác nhận trên hệ thống HIV-INFO	CDC	- Cơ sở điều trị HIV - Trạm Y tế - Các đơn vị liên quan
5	Báo cáo kết quả triển khai chiến dịch làm sạch CSDL về HIV/AIDS về Cục Phòng bệnh.	28/9/2026 – 30/9/2026	Báo cáo của thành phố	Sở Y tế	CDC và các đơn vị liên quan

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tổ chức Hành chính

Là đầu mối tham mưu Giám đốc Sở Y tế tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch trên phạm vi toàn thành phố; chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tiến độ thực hiện của các phòng chuyên môn và các đơn vị trực thuộc; tổng hợp tình hình, kết quả triển khai để báo cáo Bộ Y tế, Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định.

Phối hợp với các phòng chuyên môn thuộc Sở, đơn vị trực thuộc trong việc tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện; tham mưu đề xuất biểu dương các đơn vị thực hiện tốt và kiến nghị xử lý trách nhiệm đối với các đơn vị không hoàn thành nhiệm vụ hoặc không bảo đảm tiến độ theo Kế hoạch.

2. Phòng Nghiệp vụ Y

Chủ động hướng dẫn các đơn vị trực thuộc triển khai các nội dung liên quan; phối hợp với Phòng Tổ chức - Hành chính kiểm tra việc thực hiện tại các đơn vị; kịp thời hướng dẫn tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về chuyên môn, nghiệp vụ trong quá trình rà soát, chuẩn hóa và cập nhật dữ liệu.

3. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hải Phòng

Là đơn vị đầu mối chuyên môn tại thành phố, xuất dữ liệu từ Hệ thống HIV-INFO, HMED và phân công xử lý; rà soát, cập nhật, làm sạch dữ liệu HIV/AIDS; hướng dẫn, hỗ trợ, giám sát tuyến dưới; tổng hợp, kiểm tra và báo cáo kết quả.

4. Đề nghị Công an thành phố Hải Phòng

Phối hợp với Sở Y tế trong quá trình triển khai chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu và chuẩn hóa dữ liệu Cơ sở dữ liệu lĩnh vực HIV/AIDS. Chỉ đạo Công an cấp xã phối hợp với các cơ sở y tế, Trạm Y tế và chính quyền địa phương trong việc xác minh số định danh cá nhân/CCCD, tình trạng cư trú, thay đổi địa chỉ, trường hợp trùng/nghe trùng, trường hợp đã chuyển đi, không còn ở địa bàn hoặc chưa xác định được nhân thân, đồng thời bảo đảm đúng quy định của pháp luật về bảo mật thông tin người nhiễm HIV.

Phối hợp trao đổi thông tin, hỗ trợ giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình đối soát dữ liệu; bảo đảm việc khai thác, sử dụng thông tin từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đúng mục đích, đúng thẩm quyền, tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân, an toàn thông tin và an ninh mạng.

5. Đề nghị UBND xã, phường, đặc khu

Chỉ đạo Trạm y tế, Công an cấp xã, công chức Tư pháp - Hộ tịch và các đơn vị liên quan tham gia phối hợp thực hiện Chiến dịch trên địa bàn, tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo mật thông tin người nhiễm HIV; không thu thập, sử dụng, cung cấp hoặc tiết lộ thông tin liên quan đến người nhiễm HIV trái quy định của pháp luật. Phân công cán bộ phụ trách thực hiện công tác làm sạch, làm giàu và chuẩn hóa CSDL HIV/AIDS; Trực tiếp rà soát, xác minh thông tin người nhiễm HIV cư trú trên địa bàn; cập nhật kịp thời dữ liệu lên Hệ thống HIV-INFO theo phân công.

6. Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có điều trị HIV

a) Phân công cán bộ phụ trách thực hiện công tác làm sạch, làm giàu và chuẩn hóa CSDL HIV/AIDS.

b) Rà soát hồ sơ bệnh nhân, CCCD/CMND, BHYT, tình trạng điều trị, chuyển tuyến, bỏ trị, tử vong, trùng hồ sơ và trạng thái điều trị hiện tại; dữ liệu liên thông từ phần mềm HIS...

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện từ nguồn kinh phí được giao của các cơ quan, đơn vị và các nguồn hợp pháp khác theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa Cơ sở dữ liệu lĩnh vực HIV/AIDS. Yêu cầu các đơn vị có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Sở Y tế (qua Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố) để được hướng dẫn, hỗ trợ.

Kế hoạch này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Cục Phòng bệnh (để b/c);
- UBND xã, phường, đặc khu;
- Công an TP;
- GD SYT và các PGD SYT;
- Các Phòng: TCHC, NVY - Sở Y tế;
- TTKSBT TP;
- Các cơ sở điều trị HIV (Theo danh sách);
- Các Trạm Y tế xã, phường, đặc khu;
- Lưu VT.

GIÁM ĐỐC

Lê Minh Quang

DANH SÁCH CÁC CƠ SỞ ĐIỀU TRỊ HIV/AIDS

STT	TÊN ĐƠN VỊ
1	Bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp (Cơ sở 1 và Cơ sở An Đồng)
2	Bệnh viện Kiến An
3	Bệnh viện Nhi Hải Phòng
4	Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Hải Dương
5	Trung tâm Y tế An Dương
6	Trung tâm Y tế An Lão
7	Trung tâm Y tế Cát Hải
8	Trung tâm Y tế Cẩm Giàng
9	Trung tâm Y tế Chí Linh
10	Trung tâm Y tế Đồ Sơn
11	Bệnh viện đa khoa Đôn Lương
12	Trung tâm Y tế Hải An
13	Trung tâm Y tế Hồng Bàng
14	Trung tâm Y tế Kiến Thụy
15	Trung tâm Y tế Kim Thành
16	Trung tâm Y tế Kinh Môn
17	Trung tâm Y tế Lê Chân
18	Trung tâm Y tế Ngô Quyền
19	Trung tâm Y tế Thủy Nguyên